

Số: **90** /HD-TLĐ

Hà Nội, ngày **17** tháng **7** năm 2023

HƯỚNG DẪN

Đánh giá, xếp loại chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể của các cấp công đoàn

Căn cứ Bộ luật Lao động 2019, Luật Công đoàn 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (Tổng Liên đoàn) hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT) của các cấp công đoàn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp công đoàn trong việc thực hiện tốt hơn công tác TULĐTT, nâng cao chất lượng các bản TULĐTT nhằm mang lại lợi ích cao hơn quy định của pháp luật cho đoàn viên, người lao động (NLĐ), thu hút sự tham gia ngày càng đông đảo của NLĐ vào tổ chức Công đoàn Việt Nam.

- Đánh giá đúng, thực chất chất lượng TULĐTT để công đoàn cấp trên có các giải pháp phù hợp hỗ trợ công đoàn cơ sở (CĐCS) tiếp tục cải thiện, nâng cao chất lượng TULĐTT, tập trung vào các vấn đề cốt lõi mà đoàn viên, NLĐ mong muốn như tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, bữa ăn ca...

- Làm căn cứ để các cấp công đoàn thực hiện chi cho hoạt động đại diện, bảo vệ theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

2. Yêu cầu

- Đánh giá, xếp loại chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện TULĐTT (đánh giá, xếp loại TULĐTT) được các cấp công đoàn thực hiện căn cứ vào khung tiêu chí do Tổng Liên đoàn ban hành.

- Đánh giá, xếp loại TULĐTT phải đảm bảo thực chất, khách quan, công khai, minh bạch, phù hợp với thực tế của địa phương, đơn vị, doanh nghiệp và CĐCS.

- Đánh giá, xếp loại TULĐTT chỉ thực hiện 01 lần trong thời hạn có hiệu

lực của TULĐTT, trừ trường hợp sửa đổi, bổ sung, ký lại.

- Không xếp loại TULĐTT trong các trường hợp sau:
 - + Hết hạn;
 - + Không có hoặc không xác định được thời hạn hoặc không xác định được thời gian có hiệu lực thực hiện;
 - + Toàn bộ nội dung sao chép quy định của pháp luật, không có nội dung có lợi hơn cho NLĐ so với quy định của pháp luật;
 - + Có nội dung trái quy định của pháp luật;
 - + Người ký kết TULĐTT không đúng thẩm quyền;
 - + Không tuân thủ đúng quy trình thương lượng, ký kết TULĐTT;
 - + Bị tòa án tuyên bố vô hiệu;
 - + Đã được xếp loại trong thời hạn có hiệu lực của TULĐTT, trừ trường hợp sửa đổi, bổ sung, ký lại;
 - + Nội dung TULĐTT đã ký kết không được thực hiện trên thực tế;
 - + CĐCS không là đại diện thương lượng, ký kết hoặc không tham gia vào quá trình thương lượng tập thể để ký kết TULĐTT tại doanh nghiệp.

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Quy trình thương lượng tập thể

- Tổng hợp ý kiến của tập thể NLĐ để xây dựng nội dung đề xuất thương lượng tập thể.
- Đề xuất thương lượng tập thể với người sử dụng lao động.
- Tiến hành phiên họp thương lượng tập thể.
- Lấy ý kiến tập thể NLĐ về kết quả thương lượng tập thể/dự thảo TULĐTT.

2. Nội dung của thỏa ước lao động tập thể

Những nội dung có lợi hơn cho NLĐ so với quy định pháp luật.

3. Ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể

- Tổ chức ký kết TULĐTT.
- Phổ biến TULĐTT tới NLĐ.
- Giám sát việc thực hiện TULĐTT.
- Đánh giá kết quả thực hiện TULĐTT hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung, ký lại, ký mới TULĐTT hoặc gửi TULĐTT theo quy định.

III. QUY TRÌNH, CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Quy trình đánh giá, xếp loại thỏa ước lao động tập thể

1.1. Thỏa ước lao động tập thể doanh nghiệp

- Bước 1: CĐCS gửi hồ sơ, tài liệu tới công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

CĐCS gửi hồ sơ, tài liệu liên quan đến TULĐTT đã ký kết (Phụ lục 3 kèm theo Hướng dẫn) tới công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

- Bước 2: Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chấm điểm, đề xuất xếp loại TULĐTT của CĐCS.

Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở căn cứ quá trình theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ và hồ sơ, tài liệu của CĐCS gửi để chấm điểm (đánh giá), đề xuất xếp loại TULĐTT của CĐCS (Phụ lục 2 kèm theo Hướng dẫn) và gửi hồ sơ, tài liệu liên quan (Phụ lục 3 kèm theo Hướng dẫn) tới Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn (sau đây gọi chung là Công đoàn cấp tỉnh).

- Bước 3: Công đoàn cấp tỉnh thẩm định và xếp loại TULĐTT của CĐCS.

Công đoàn cấp tỉnh thực hiện thẩm định (chấm điểm lại - Phụ lục 2 kèm theo Hướng dẫn) và ban hành quyết định xếp loại TULĐTT của CĐCS (Phụ lục 4 kèm theo Hướng dẫn).

Lưu ý: Trường hợp CĐCS trực thuộc Công đoàn cấp tỉnh thì CĐCS gửi hồ sơ, tài liệu về Công đoàn cấp tỉnh. Công đoàn cấp tỉnh chấm điểm (đánh giá) và ban hành quyết định xếp loại TULĐTT của CĐCS.

1.2. Thỏa ước lao động tập thể có nhiều doanh nghiệp tham gia

- Bước 1: Gửi hồ sơ, tài liệu tới Công đoàn cấp tỉnh.

Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trực tiếp hỗ trợ, tư vấn, tham gia vào quá trình thương lượng, ký kết TULĐTT có nhiều doanh nghiệp tham gia gửi hồ sơ, tài liệu (Phụ lục 3 kèm theo Hướng dẫn) tới Công đoàn cấp tỉnh.

- Bước 2: Công đoàn cấp tỉnh chấm điểm, xếp loại

Công đoàn cấp tỉnh căn cứ hồ sơ, tài liệu của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở gửi để chấm điểm (Phụ lục 2 kèm theo Hướng dẫn) và ban hành quyết định xếp loại chất lượng TULĐTT có nhiều doanh nghiệp tham gia (Phụ lục 4 kèm theo Hướng dẫn).

Lưu ý: Trường hợp Công đoàn cấp tỉnh trực tiếp hỗ trợ, tư vấn, tham gia vào quá trình thương lượng, ký kết TULĐTT có nhiều doanh nghiệp tham gia thì tự chấm điểm, xếp loại TULĐTT và kết quả chấm điểm, xếp loại TULĐTT của Công đoàn cấp tỉnh là kết quả cuối cùng.

2. Nội dung, cách thức đánh giá thỏa ước lao động tập thể

Đánh giá chất lượng TULĐTT được thực hiện thông qua việc chấm điểm,

cụ thể như sau:

2.1. Thỏa ước lao động tập thể doanh nghiệp

2.1.1. Cơ cấu điểm chấm

- a) Quy trình thương lượng tập thể: tối đa 04 điểm.
- b) Nội dung TULĐTT: tối đa 85 điểm.
- c) Ký kết và thực hiện TULĐTT: tối đa 06 điểm.
- d) Điểm thưởng: tối đa 05 điểm.
- e) Chấm điểm lẻ đến 0,5 điểm.

Tổng điểm tối đa: 100 điểm (theo Khung tiêu chí, Phụ lục 1 kèm theo Hướng dẫn).

2.1.2. Nội dung, cách thức chấm điểm

a) Chấm điểm quy trình thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện TULĐTT

Bám sát quy định của pháp luật, hồ sơ, tài liệu và thực tiễn thực hiện tại CĐCS để chấm điểm. Chấm điểm cao đối với đơn vị làm thực chất, sáng tạo.

b) Nội dung TULĐTT

- Nội dung có lợi hơn so với quy định của pháp luật:

+ Các nội dung về tiền lương¹ (mục số 5 của Phụ lục 1 kèm theo Hướng dẫn): chấm tối đa 05 điểm/nội dung.

+ Các nội dung về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi² (mục số 6 của Phụ lục 1 kèm theo Hướng dẫn): chấm tối đa 05 điểm/nội dung.

+ Nội dung về bữa ăn ca của NLĐ (mục số 7 của Phụ lục 1 kèm theo Hướng dẫn): nếu giá trị thấp hơn quy định của Tổng Liên đoàn thì chấm tối đa 03 điểm; nếu giá trị đạt theo quy định của Tổng Liên đoàn thì chấm 04 điểm; nếu giá trị cao hơn quy định của Tổng Liên đoàn thì chấm tối đa 05 điểm.

+ Các nội dung khác (mục số 8 của Phụ lục 1 kèm theo Hướng dẫn): chấm tối đa 04 điểm/nội dung.

- Điểm thưởng: căn cứ vào tình hình thực tế, điều kiện hoạt động, đặc điểm của doanh nghiệp, CĐCS; quá trình thương lượng tập thể, ký kết, thực hiện TULĐTT; mang lại lợi ích cho số đông NLĐ... để chấm điểm thưởng. Trường hợp TULĐTT ký kết có toàn bộ hệ thống thang lương, bảng lương áp dụng tại doanh nghiệp hoặc nội dung TULĐTT chỉ bao gồm các điều khoản có lợi hơn quy định pháp luật cho NLĐ thì chấm 05 điểm thưởng.

- Không cho điểm đối với các nội dung quy định chung chung, không cụ

¹ Theo quy định tại Chương VI Bộ luật Lao động 2019.

² Theo quy định tại Chương VII Bộ luật Lao động 2019.

thể hóa bằng con số, giá trị cụ thể. Ví dụ: Công ty sẽ thưởng cho người lao động tùy vào tình hình sản xuất kinh doanh hoặc căn cứ vào quy chế lương thưởng của doanh nghiệp; doanh nghiệp có trách nhiệm xây dựng thang lương, bảng lương theo quy định...

- Chấm điểm tối đa đối với nội dung đảm bảo đồng thời các điều kiện sau:
- + Áp dụng cho trên 50% tổng số NLĐ của doanh nghiệp;
- + Được thực hiện thường xuyên (hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng);
- + Số lượng, mức, giá trị cao hơn từ 5% trở lên so với quy định của pháp luật hoặc mức đang áp dụng tại doanh nghiệp hoặc TULĐTT đã ký kết.

Ví dụ nội dung chấm điểm tối đa: Công ty cung cấp bữa ăn ca miễn phí cho người lao động trị giá 25.000 đồng (tăng 2.000 đồng so với mức đang áp dụng) kể từ ngày 01/8/2023.

2.2. Thỏa ước lao động tập thể có nhiều doanh nghiệp tham gia

Áp dụng tương tự TULĐTT doanh nghiệp được quy định tại mục 2.1, phần III của Hướng dẫn này.

3. Cách thức xếp loại thỏa ước lao động tập thể

3.1. Thỏa ước lao động tập thể doanh nghiệp

3.1.1. Loại A

TULĐTT xếp loại A nếu đảm bảo đồng thời các điều kiện sau:

- Tổng số điểm từ 80 điểm trở lên;
- Tổng số điểm các nội dung về tiền lương (mục số 5 của Phụ lục 1 Hướng dẫn này) và các nội dung về bữa ăn ca của NLĐ (mục số 7 của Phụ lục 1 Hướng dẫn này) đạt từ 25 điểm trở lên.

3.1.2. Loại B

TULĐTT xếp loại B nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- Tổng số điểm từ 65 điểm đến dưới 80 điểm và tổng số điểm các nội dung về tiền lương (mục số 5 của Phụ lục 1 Hướng dẫn này) và các nội dung về bữa ăn ca của NLĐ (mục số 7 của Phụ lục 1 Hướng dẫn này) đạt từ 15 điểm trở lên.

- Tổng số điểm đạt từ 80 điểm trở lên và tổng số điểm các nội dung về tiền lương (mục số 5 của Phụ lục 1 Hướng dẫn này) và các nội dung về bữa ăn ca của NLĐ (mục số 7 của Phụ lục 1 Hướng dẫn này) đạt từ 15 điểm đến dưới 25 điểm.

3.1.3. Loại C

TULĐTT xếp loại C nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- Tổng số điểm từ 50 điểm đến dưới 65 điểm.

- Tổng số điểm từ 65 điểm đến dưới 80 điểm nhưng tổng số điểm các nội dung về tiền lương (mục số 5 của Phụ lục 1 Hướng dẫn này) và các nội dung về bữa ăn ca của NLĐ (mục số 7 của Phụ lục 1 Hướng dẫn này) đạt dưới 15 điểm.

3.1.4. Loại D

TULĐTT xếp loại D nếu tổng số điểm dưới 50 điểm.

3.2. Thỏa ước lao động tập thể có nhiều doanh nghiệp tham gia

3.2.1. Loại A

TULĐTT xếp loại A nếu đảm bảo đồng thời các điều kiện sau:

- Tổng số điểm từ 70 điểm trở lên;
- Có nội dung về tiền lương (mục số 5 của Phụ lục 1 Hướng dẫn này) và nội dung về bữa ăn ca của NLĐ (mục số 7 của Phụ lục 1 Hướng dẫn này);

3.2.2. Loại B

TULĐTT xếp loại B nếu đảm bảo đồng thời các điều kiện sau:

- Tổng số điểm từ 55 điểm đến dưới 70 điểm;
- Có nội dung về tiền lương (mục số 5 của Phụ lục 1 Hướng dẫn này) và nội dung về bữa ăn ca của NLĐ (mục số 7 của Phụ lục 1 Hướng dẫn này);

3.2.3. Loại C

TULĐTT xếp loại C nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- Tổng số điểm từ 40 điểm đến dưới 55 điểm.
- Tổng số điểm đạt từ 55 điểm đến dưới 70 điểm nhưng không có nội dung về tiền lương (mục số 5 của Phụ lục 1 Hướng dẫn này) và nội dung về bữa ăn ca của NLĐ (mục số 7 của Phụ lục 1 Hướng dẫn này).

3.2.4. Loại D

TULĐTT xếp loại D nếu tổng số điểm dưới 40 điểm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

- Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ, tập huấn cho các công đoàn cấp tỉnh thực hiện Hướng dẫn này.

- Giao Ban Quan hệ Lao động là đơn vị chủ trì tham mưu triển khai thực hiện Hướng dẫn này tới các cấp công đoàn; định kỳ tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại TULĐTT của các cấp công đoàn, báo cáo Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn trước ngày 31/12 hàng năm; ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm vào hoạt động theo dõi, tổng hợp, đánh giá, xếp loại TULĐTT; phối hợp với Văn phòng, các ban, đơn vị liên quan đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc triển khai thực hiện.

- Giao Ban Tổ chức tham mưu hướng dẫn đưa tiêu chí đánh giá, xếp loại TULĐTT vào tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng các cấp công đoàn hàng năm.

- Giao Văn phòng tham mưu hướng dẫn đưa tiêu chí đánh giá, xếp loại TULĐTT vào tiêu chí đánh giá, xếp loại thi đua đối với các cấp công đoàn hàng năm.

2. Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

- Căn cứ Hướng dẫn của Tổng Liên đoàn để cụ thể hóa việc đánh giá, xếp loại TULĐTT phù hợp với đặc điểm, điều kiện của địa phương, ngành, đơn vị.

- Giao cho ban chuyên môn hoặc thành lập Hội đồng giá đánh, xếp loại TULĐTT cấp tỉnh để thực hiện chấm điểm và đề xuất với Ban Thường vụ Công đoàn cấp tỉnh quyết định xếp loại TULĐTT của các cấp công đoàn thuộc phân cấp quản lý.

- Gửi kết quả xếp loại TULĐTT cho công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chậm nhất 05 ngày làm việc sau khi hoàn thành đánh giá, quyết định xếp loại TULĐTT ở Công đoàn cấp tỉnh.

- Chỉ đạo, hướng dẫn công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đưa nội dung chấm điểm, xếp loại TULĐTT là một trong những nội dung đánh giá, xếp loại CĐCS vững mạnh hàng năm, mức độ hoàn thành công tác của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

- Nhập dữ liệu TULĐTT lên Thư viện TULĐTT của Tổng Liên đoàn hoặc phân cấp cho công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thực hiện.

- Báo cáo kết quả xếp loại TULĐTT về Tổng Liên đoàn (qua Ban Quan hệ Lao động) định kỳ 6 tháng (trước ngày 31/5), hàng năm (trước ngày 30/11).

3. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- Đưa nội dung đánh giá, xếp loại TULĐTT vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của cấp mình và triển khai tới CĐCS.

- Hướng dẫn, đôn đốc CĐCS gửi hồ sơ, tài liệu liên quan tới công đoàn cấp trên trực tiếp.

- Tiếp nhận hồ sơ, tài liệu của CĐCS và thực hiện chấm điểm, đề xuất xếp loại TULĐTT cho từng CĐCS trong thời hạn 30 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ, tài liệu của CĐCS.

- Tổng hợp hồ sơ, tài liệu, kết quả chấm điểm, đề xuất xếp loại TULĐTT của các CĐCS và gửi Công đoàn cấp tỉnh.

- Gửi kết quả xếp loại TULĐTT cho CĐCS sau khi nhận được kết quả xếp loại TULĐTT của Công đoàn cấp tỉnh.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS thương lượng, ký kết lại TULĐTT có nội dung trái quy định của pháp luật theo quy định.

- Nhập dữ liệu TULĐTT lên Thư viện TULĐTT của Tổng Liên đoàn sau khi nhận được quyết định xếp loại TULĐTT theo chỉ đạo của Công đoàn cấp tỉnh.

4. Công đoàn cơ sở

- Gửi hồ sơ, tài liệu liên quan đến TULĐTT của doanh nghiệp (Phụ lục 3 Hướng dẫn này) tới công đoàn cấp trên trực tiếp trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày TULĐTT được ký kết (ký mới, ký lại, sửa đổi, bổ sung TULĐTT).

- Căn cứ kết quả xếp loại TULĐTT để rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện, phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những tồn tại hạn chế, từng bước nâng cao chất lượng TULĐTT. Trường hợp TULĐTT có nội dung trái quy định của pháp luật thì đề xuất với NSDLĐ thương lượng, ký lại TULĐTT theo quy định.

Trên đây là Hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và tổ chức thực hiện TULĐTT của các cấp công đoàn. Hướng dẫn này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Hướng dẫn số 1580/HD-TLĐ ngày 21/10/2014 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về đánh giá chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện TULĐTT của công đoàn cơ sở. Các bản TULĐTT đã được đánh giá, xếp loại theo Hướng dẫn số 1580/HD-TLĐ ngày 21/10/2014 trước ngày Hướng dẫn này có hiệu lực tiếp tục được công nhận kết quả đã xếp loại và không thực hiện đánh giá, xếp loại lại theo Hướng dẫn này (trừ trường hợp sửa đổi, bổ sung, ký lại).

Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn đề nghị các cấp công đoàn khẩn trương triển khai thực hiện Hướng dẫn này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì phản ánh về Tổng Liên đoàn (qua Ban Quan hệ Lao động) để phối hợp giải quyết.

Nơi nhận:

- Đ/c Chủ tịch TLĐ (để b/c);
- Các đ/c Phó Chủ tịch TLĐ;
- Các LĐLĐ tỉnh, thành phố;
- Các Công đoàn ngành TW và tương đương, Công đoàn TCT trực thuộc TLĐ;
- Các ban, VP UBKT, Văn phòng TLĐ;
- Lưu: VT, QHLD.



PHỤ LỤC 1

KHUNG TIÊU CHÍ

**Đánh giá chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện
thỏa ước lao động tập thể doanh nghiệp**
(Kèm theo Hướng dẫn số **90** /HD-TLĐ ngày **17** tháng **7** năm 2023)

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa
I	QUY TRÌNH THƯƠNG LƯỢNG TẬP THỂ	4
1	Tổng hợp ý kiến của tập thể NLĐ để xây dựng nội dung đề xuất thương lượng tập thể	1
2	Đề xuất thương lượng tập thể với người sử dụng lao động	1
3	Tiến hành phiên họp thương lượng tập thể	1
4	Lấy ý kiến tập thể NLĐ về kết quả thương lượng tập thể/dự thảo TULĐTT	1
II	NỘI DUNG CÓ LỢI HƠN SO VỚI QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT	85
5	Các nội dung về tiền lương gồm: mức lương, phụ cấp và các khoản bổ sung khác; mức lương thấp nhất tại doanh nghiệp; hệ thống thang lương, bảng lương; định mức lao động; tiền lương làm thêm giờ, làm việc vào ban đêm; tiền lương ngừng việc; tạm ứng lương; nâng lương; tiền lương thử việc; các nội dung khác liên quan đến tiền lương; tiền thưởng tháng lương thứ 13...	40
6	Các nội dung về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi gồm: giảm giờ làm việc hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng, ban đêm; tăng giờ nghỉ trong giờ làm việc; các đợt nghỉ giải lao trong giờ làm việc; thời gian nghỉ chuyển ca; tăng thêm ngày nghỉ hàng tuần; tăng thêm ngày nghỉ lễ, tết, nghỉ hằng năm; tăng thêm thời gian nghỉ việc riêng, nghỉ không hưởng lương; nghỉ ngày thành lập doanh nghiệp...	
7	Nội dung bữa ăn ca của người lao động gồm: số lượng, giá trị bữa ăn ca; hình thức tổ chức bữa ăn ca...	5
8	Các nội dung khác gồm: đảm bảo việc làm; bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; thực hiện nội quy lao động; điều kiện, phương tiện hoạt động của CĐCS; mối quan hệ giữa người sử dụng lao động và CĐCS; bảo đảm bình đẳng giới, bảo vệ thai sản, nghỉ hằng năm; phòng, chống bạo lực và quấy rối tình dục tại nơi làm việc; các chế độ phúc lợi cho NLĐ như nghỉ mát, hiếu hỷ, hỗ trợ đoàn viên, người lao động khó khăn...	40

PHỤ LỤC 1

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa
III	KÝ KẾT VÀ THỰC HIỆN TULĐTT	6
9	Tổ chức ký kết TULĐTT	1
10	Phổ biến TULĐTT tới NLĐ	2
11	Giám sát việc thực hiện TULĐTT	2
12	Đánh giá kết quả thực hiện TULĐTT hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung, ký lại, ký mới TULĐTT hoặc gửi TULĐTT theo quy định	1
IV	ĐIỂM THƯỞNG (nếu có)	5
TỔNG ĐIỂM		100

PHỤ LỤC 1

KHUNG TIÊU CHÍ

Đánh giá chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể có nhiều doanh nghiệp tham gia
(Kèm theo Hướng dẫn số 90 /HD-TLĐ ngày 17 tháng 7 năm 2023)

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa
I	QUY TRÌNH THƯƠNG LƯỢNG TẬP THỂ	4
1	Tổng hợp ý kiến của tập thể NLĐ để xây dựng nội dung đề xuất thương lượng tập thể	1
2	Đề xuất thương lượng tập thể với người sử dụng lao động hoặc thành lập Hội đồng thương lượng tập thể	1
3	Tiến hành phiên họp thương lượng tập thể	1
4	Lấy ý kiến tập thể NLĐ về kết quả thương lượng tập thể/dự thảo TULĐTT	1
II	NỘI DUNG CÓ LỢI HƠN SO VỚI QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT	85
5	Các nội dung về tiền lương gồm: mức lương, phụ cấp và các khoản bổ sung khác; mức lương thấp nhất tại doanh nghiệp; hệ thống thang lương, bảng lương; định mức lao động; tiền lương làm thêm giờ, làm việc vào ban đêm; tiền lương ngừng việc; tạm ứng lương; nâng lương; tiền lương thử việc; các nội dung khác liên quan đến tiền lương; tiền thưởng tháng lương thứ 13...	40
6	Các nội dung về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi gồm: giảm giờ làm việc hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng, ban đêm; tăng giờ nghỉ trong giờ làm việc; các đợt nghỉ giải lao trong giờ làm việc; thời gian nghỉ chuyển ca; tăng thêm ngày nghỉ hàng tuần; tăng thêm ngày nghỉ lễ, tết, nghỉ hàng năm; tăng thêm thời gian nghỉ việc riêng, nghỉ không hưởng lương; nghỉ ngày thành lập doanh nghiệp...	
7	Nội dung bữa ăn ca của người lao động gồm: số lượng, giá trị bữa ăn ca; hình thức tổ chức bữa ăn ca...	5
8	Các nội dung khác gồm: đảm bảo việc làm; bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; thực hiện nội quy lao động; điều kiện, phương tiện hoạt động của CĐCS; mối quan hệ giữa người sử dụng lao động và CĐCS; bảo đảm bình đẳng giới, bảo vệ thai sản, nghỉ hàng năm; phòng, chống bạo lực và quấy rối tình dục tại nơi làm việc; các chế độ phúc lợi cho NLĐ như nghỉ mát, hiếu hỷ, hỗ trợ đoàn viên, người lao động khó khăn...	40

PHỤ LỤC 1

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa
III	KÝ KẾT VÀ THỰC HIỆN TULĐTT	6
9	Tổ chức ký kết TULĐTT	1
10	Phổ biến TULĐTT tới NLĐ	2
11	Giám sát việc thực hiện TULĐTT	2
12	Đánh giá kết quả thực hiện TULĐTT hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung, ký lại, ký mới TULĐTT hoặc gửi TULĐTT tới các bên, cấp trên, cơ quan quản lý nhà nước theo quy định	1
IV	ĐIỂM THƯỞNG (nếu có)	5
TỔNG ĐIỂM		100

PHỤ LỤC 2

BẢN CHẤM ĐIỂM, ĐỀ XUẤT XẾP LOẠI
Thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện TULĐTT doanh nghiệp
của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở
(Kèm theo Hướng dẫn số 90 /HD-TLĐ ngày 17 tháng 7 năm 2023)

TT	Tiêu chí đánh giá	Công đoàn cấp trên trực tiếp chấm
I	QUY TRÌNH THƯƠNG LƯỢNG TẬP THỂ	
1	Tổng hợp ý kiến của tập thể NLĐ để xây dựng nội dung đề xuất thương lượng tập thể	
2	Đề xuất thương lượng tập thể với người sử dụng lao động	
3	Tiến hành phiên họp thương lượng tập thể	
4	Lấy ý kiến tập thể NLĐ về kết quả thương lượng tập thể/dự thảo TULĐTT	
II	NỘI DUNG CÓ LỢI HƠN SO VỚI QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT	
5	Tiền lương (ghi cụ thể từng nội dung và cho điểm tương ứng)	
6	Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi (ghi cụ thể từng nội dung và cho điểm tương ứng)	
7	Bữa ăn ca của NLĐ (ghi cụ thể mức, giá trị, hình thức và cho điểm tương ứng)	
8	Các nội dung khác (ghi cụ thể từng nội dung và cho điểm tương ứng)	
III	KÝ KẾT VÀ THỰC HIỆN TULĐTT	
9	Tổ chức ký kết TULĐTT	
10	Phổ biến TULĐTT tới NLĐ	
11	Giám sát việc thực hiện TULĐTT	
12	Đánh giá kết quả thực hiện TULĐTT hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung, ký lại, ký mới TULĐTT hoặc gửi TULĐTT tới công đoàn cấp trên trực tiếp	
IV	ĐIỂM THƯỞNG (ghi cụ thể nội dung điểm thưởng)	
TỔNG ĐIỂM		

Đề xuất xếp loại TULĐTT: (loại A hoặc B hoặc C hoặc D hoặc không xếp loại).

Lưu ý: Trường hợp không xếp loại thì nêu rõ lý do.

CÁN BỘ CHẤM
(Ký tên)

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 2

BẢN THẨM ĐỊNH, XẾP LOẠI

Thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện TULĐTT doanh nghiệp
của Công đoàn cấp tỉnh

(Kèm theo Hướng dẫn số 90 /HD-TLĐ ngày 17 tháng 7 năm 2023)

TT	Tiêu chí đánh giá	Công đoàn cấp trên trực tiếp chấm	Hội đồng đánh giá, xếp loại hoặc ban chuyên môn chấm
I	QUY TRÌNH THƯƠNG LƯỢNG TẬP THỂ		
1	Tổng hợp ý kiến của tập thể NLĐ để xây dựng nội dung đề xuất thương lượng tập thể		
2	Đề xuất thương lượng tập thể với người sử dụng lao động		
3	Tiến hành phiên họp thương lượng tập thể		
4	Lấy ý kiến tập thể NLĐ về kết quả thương lượng tập thể/dự thảo TULĐTT		
II	NỘI DUNG CÓ LỢI HƠN SO VỚI QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT		
5	Tiền lương (ghi cụ thể từng nội dung và cho điểm tương ứng)		
6	Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi (ghi cụ thể từng nội dung và cho điểm tương ứng)		
7	Bữa ăn ca của người lao động (ghi cụ thể mức, giá trị, hình thức và điểm tương ứng)		
8	Các nội dung khác (ghi cụ thể từng nội dung và cho điểm tương ứng)		
III	KÝ KẾT VÀ THỰC HIỆN TULĐTT		
9	Tổ chức ký kết TULĐTT		
10	Phổ biến TULĐTT tới NLĐ		
11	Giám sát việc thực hiện TULĐTT		
12	Đánh giá kết quả thực hiện TULĐTT hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung, ký lại, ký mới TULĐTT hoặc gửi TULĐTT tới công đoàn cấp trên trực tiếp		
IV	ĐIỂM THƯỞNG (ghi cụ thể nội dung thưởng điểm)		
TỔNG ĐIỂM			

Xếp loại TULĐTT: (loại A hoặc B hoặc C hoặc D hoặc không xếp loại).

Lưu ý: Trường hợp không xếp loại thì nêu rõ lý do.

CÁN BỘ TỔNG HỢP/CHẤM ĐIỂM
(Ký tên)

**HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH hoặc
TRƯỞNG BAN CHUYÊN MÔN
CHỦ TỊCH/TRƯỞNG BAN**

PHỤ LỤC 2

BẢN CHẤM ĐIỂM, XẾP LOẠI

**Thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện TULĐTT
có nhiều doanh nghiệp tham gia của Công đoàn cấp tỉnh**

(Kèm theo Hướng dẫn số 90 /HD-TLĐ ngày 18 tháng 7 năm 2023)

TT	Tiêu chí đánh giá	Hội đồng đánh giá, xếp loại hoặc ban chuyên môn chấm
I	QUY TRÌNH THƯƠNG LƯỢNG TẬP THỂ	
1	Tổng hợp ý kiến của tập thể NLĐ để xây dựng nội dung đề xuất thương lượng tập thể	
2	Đề xuất thương lượng tập thể với người sử dụng lao động hoặc thành lập Hội đồng thương lượng tập thể	
3	Tiến hành các phiên họp thương lượng tập thể	
4	Lấy ý kiến tập thể NLĐ về kết quả thương lượng tập thể/dự thảo TULĐTT	
II	NỘI DUNG CÓ LỢI HƠN SO VỚI QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT	
5	Tiền lương (ghi cụ thể từng nội dung và cho điểm tương ứng)	
6	Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi (ghi cụ thể từng nội dung và cho điểm tương ứng)	
7	Bữa ăn ca của người lao động (ghi cụ thể mức, giá trị, hình thức và cho điểm tương ứng)	
8	Các nội dung khác (ghi cụ thể từng nội dung và cho điểm tương ứng)	
III	KÝ KẾT VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN TULĐTT	
9	Tổ chức ký kết TULĐTT	
10	Phổ biến TULĐTT tới NLĐ	
11	Giám sát việc thực hiện TULĐTT	
12	Đánh giá kết quả thực hiện TULĐTT hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung, ký lại, ký mới TULĐTT hoặc gửi TULĐTT tới các bên, cấp trên, cơ quan quản lý nhà nước theo quy định	
IV	ĐIỂM THƯỜNG (ghi cụ thể nội dung thường điểm)	
TỔNG ĐIỂM		

Xếp loại TULĐTT: (loại A hoặc B hoặc C hoặc D hoặc không xếp loại).

Lưu ý: Trường hợp không xếp loại thì nêu rõ lý do.

CÁN BỘ TỔNG HỢP/CHẤM ĐIỂM
(Ký tên)

**HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH hoặc
TRƯỞNG BAN CHUYÊN MÔN
CHỦ TỊCH/TRƯỞNG BAN**

PHỤ LỤC 3

DANH MỤC

Hồ sơ, tài liệu đánh giá, xếp loại TULĐTT doanh nghiệp
(Kèm theo Hướng dẫn số 95 /HD-TLĐ ngày 17 tháng 7 năm 2023)

TT	Tên hồ sơ, tài liệu
I	CĐCS gửi công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở
1	TULĐTT, phụ lục đã ký kết (sửa đổi, bổ sung, ký lại, ký mới)
2	Văn bản đề xuất thương lượng tập thể với người sử dụng lao động
3	Biên bản các phiên họp thương lượng tập thể
4	Biên bản tổng hợp lấy ý kiến tập thể NLĐ về kết quả thương lượng tập thể/dự thảo TULĐTT
5	Các tài liệu khác liên quan (nếu có)
II	Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở gửi Công đoàn cấp tỉnh
1	Bản TULĐTT, phụ lục, các tài liệu liên quan, bản chấm điểm, đề xuất xếp loại TULĐTT đối với từng CĐCS
2	Danh sách tổng hợp kết quả chấm điểm, đề xuất xếp loại TULĐTT của các CĐCS

PHỤ LỤC 3

DANH MỤC

Hồ sơ, tài liệu đánh giá, xếp loại TULĐTT có nhiều doanh nghiệp tham gia

(Kèm theo Hướng dẫn số 90 /HD-TLĐ ngày 19 tháng 7 năm 2023)

TT	Tên hồ sơ, tài liệu
1	TULĐTT, phụ lục đã ký kết (sửa đổi, bổ sung, ký lại, ký mới)
2	Bản tổng hợp ý kiến của tập thể NLĐ để xây dựng nội dung dự kiến thương lượng tập thể
3	Văn bản đề xuất thương lượng tập thể với người sử dụng lao động hoặc quyết định thành lập Hội đồng thương lượng tập thể
4	Biên bản các phiên họp thương lượng tập thể (từng doanh nghiệp, với các doanh nghiệp)
5	Biên bản tổng hợp lấy ý kiến tập thể NLĐ của các doanh nghiệp về kết quả thương lượng tập thể/dự thảo TULĐTT

**TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

LĐLĐ TỈNH, THÀNH PHỐ...¹

Số: /QĐ-

....., ngày tháng năm 202....

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc xếp loại chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện
thỏa ước lao động tập thể của các cấp công đoàn²**

BAN THƯỜNG VỤ LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG.....

- Căn cứ Bộ luật Lao động 2019;
- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
- Căn cứ Hướng dẫn số...../HD-TLĐ ngày...../202... của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể của các cấp công đoàn;
- Căn cứ Hướng dẫn/Công văn số..... của Liên đoàn Lao động tỉnh...³;
- Căn cứ hồ sơ đánh giá, xếp loại chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể của các cấp công đoàn;
- Căn cứ kết quả thẩm định của Hội đồng đánh giá, xếp loại chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể (hoặc của ban chuyên môn) của Liên đoàn Lao động tỉnh....⁴;
- Xét đề nghị của Ban Chính sách pháp luật và Quan hệ lao động Liên đoàn Lao động tỉnh....,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Xếp loại chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể của các cấp công đoàn năm 202...⁵ (danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng, Ủy ban Kiểm tra, các ban Liên đoàn Lao động tỉnh.... và các tập thể có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, CSPL&QHLD.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**
(Ký tên, đóng dấu)

¹ Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

² Công đoàn cơ sở hoặc có nhiều doanh nghiệp tham gia hoặc cả 2.

³ Văn bản hoặc hướng dẫn của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn cụ thể hóa Hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

⁴ Biên bản họp đánh giá, xếp loại của Hội đồng đánh giá, xếp loại chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể cấp tỉnh.

⁵ 6 tháng hoặc năm hoặc theo từng đợt trong năm.

DANH SÁCH
Xếp loại chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện
thỏa ước lao động tập thể của các cấp công đoàn năm 202...
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-.... ngày tháng năm 202...)

TT	Đơn vị	Điểm chấm	Thời hạn của TƯLĐTT	Thuộc Công đoàn cấp trên trực tiếp
I	Loại A			
1	CĐCS Công ty	85	01/01/2022 – 01/01/2024	Công đoàn KCN...
2				
....				
II	Loại B			
1	CĐCS Công ty	70	01/01/2022 – 01/01/2024	LĐLĐ huyện...
2				
....				
III	Loại C			
1	CĐCS Công ty	50	01/01/2022 – 01/01/2024	Công đoàn ngành...
2				
....				
IV	Loại D			
1	CĐCS Công ty	30	01/01/2022 – 01/01/2024	Công đoàn KCN...
2				
....				